

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

“ Vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại”
Số: 01-2018/HĐ - VCXLCTNH/TTP - HAIAN

- Căn cứ vào Bộ Luật dân sự Số:91/2015/QH13 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/1/2017;

- Căn cứ vào Luật Bảo vệ Môi trường Số: 55/2014/QH13 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ngày 23 tháng 06 năm 2014 có hiệu lực thi hành ngày 01 tháng 01 năm 2015;

- Căn cứ Thông tư Số: 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 06 năm 2015 có hiệu lực thi hành ngày 01 tháng 09 năm 2015;

- Căn cứ vào Giấy phép xử lý chất thải nguy hại Mã số QLCTNH: 1-2-3-5-6.002.VX của Công ty TNHH Tân Thuận Phong được Bộ tài nguyên và Môi trường cấp ngày 09 tháng 08 năm 2017;

- Căn cứ vào đề nghị của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An và khả năng Công ty TNHH Tân Thuận Phong.

Hôm nay, ngày 02 tháng 01 năm 2018 tại Công ty TNHH Tân Thuận Phong chúng tôi gồm có:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN

- Địa chỉ : Tầng 7 – số 45 phố Triệu Việt Vương – phường Bùi Thị Xuân – quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội – Việt Nam.

- Đại diện : Ông **Tạ Mạnh Cường** - Chức vụ : **Tổng Giám đốc**

- Điện thoại : 0243.9877515 - Fax: 0243.9444022

- Mã số thuế : 0103818809

Bên B: CÔNG TY TNHH TÂN THUẬN PHONG

- Địa chỉ : Km số 8 đường Quốc lộ 5, thôn Lương Quán - xã Nam Sơn
Huyện An Dương - TP Hải Phòng

- Đại diện : Ông **Bùi Văn Bình** - Chức vụ: **Giám đốc**

- Điện thoại : 0225. 3589152 - Fax: 0225. 3770425

- Mã số thuế : 0200429212

- Số TK : 19027201120558 tại NH Techcombank -CN Hai Bà Trưng, Hà Nội

Sau khi bàn bạc thỏa thuận, hai bên cùng nhất trí ký kết hợp đồng vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại với những nội dung:

Điều 1: Bên A thuê bên B thực hiện những công việc như sau

1. Vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình sản xuất của bên A là những loại được đề cập cụ thể dưới đây:

Stt	Tên chất thải nguy hại	Mã CTNH	Trạng thái tồn tại	Phương pháp xử lý
1	Giẻ lau găng tay dính dầu	18 02 01	Rắn	Thiêu hủy; tro xỉ đem hóa rắn hoặc xuất làm phụ gia xi măng
2	Bao bì có chứa các thành phần nguy hại	18 01 01	Rắn	
3	Nước la canh	15 02 11	Lỏng	Phân tách, xử lý hóa học thu hồi dầu chuyển làm nhiên liệu cho lò đốt
4	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	Rắn	Phá dỡ, xử lý hóa học, chuyển thủy ngân về dạng bền vững với môi trường
5	Nước thải có lẫn dầu hoặc các thành phần nguy hại	15 02 12	Lỏng	Phân tách, xử lý hóa học thu hồi dầu chuyển làm nhiên liệu cho lò đốt
6	Xăng dầu thải	17 06 02	Lỏng	
7	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	17 02 03	Lỏng	

2. Vận chuyển và xử lý những chất thải nguy hại này tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về vận chuyển, xử lý chất thải công nghiệp và bảo vệ môi trường của Việt Nam.

Điều 2: Địa điểm, thời gian giao nhận, số lượng, phương tiện vận chuyển

1. **Địa điểm giao nhận chất thải:** Tại kho lưu giữ chất thải của bên A – Công ty TNHH Cảng Hải An – Km 2 đường Đình Vũ – phường Đông Hải 2 – quận Hải An – thành phố Hải Phòng.

2. **Địa điểm lưu giữ và xử lý:** Tại Công ty TNHH Tân Thuận Phong Km số 8 đường Quốc lộ 5, thôn Lương Quán - xã Nam Sơn - An Dương - Hải Phòng

3. **Thời gian giao nhận:** Được thực hiện khi có sự yêu cầu của bên A và sau khi bên B bố trí được nhân lực và phương tiện vận chuyển chuyên dùng phù hợp.

4. **Số lượng hàng hoá:** Căn cứ vào lượng chất thải phát sinh của bên A nhưng phải đảm bảo thuận tiện cho năng lực bốc xếp và vận chuyển cho bên B.

5. **Phương tiện vận chuyển:** Bên B chịu trách nhiệm bố trí phương tiện vận chuyển chuyên dùng, sắp xếp người chuyển hàng lên xe.

Điều 3: Đơn giá vận chuyển, xử lý và thể thức thanh toán

1. Đơn giá vận chuyển, xử lý:

- Đơn giá vận chuyển và xử lý cho từng loại chất thải được thể hiện ở bảng sau:

Stt	Tên chất thải nguy hại	Mã CTNH	Đơn vị tính (Kg)	Đơn giá (VNĐ)
1	Giẻ lau găng tay dính dầu	18 02 01	01	6.000
2	Bao bì có chứa các thành phần nguy hại	18 01 01	01	4.500
3	Nước la canh	15 02 11	01	4.000
4	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	01	6.500
5	Nước thải có lẫn dầu hoặc các thành phần nguy hại	15 02 12	01	4.000
6	Xăng dầu thải	17 06 02	01	2.700
7	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	17 02 03	01	2.700

- Nếu khối lượng chất thải trong 01 lần vận chuyển nhỏ hơn 01 tấn thì Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An phải bù thêm chi phí là 3.000.000 VNĐ (Ba triệu đồng).

- Nếu khối lượng chất thải trong 01 lần vận chuyển từ 01- 02 tấn thì Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An phải bù thêm chi phí là 2.000.000 VNĐ (Hai triệu đồng).

- Nếu khối lượng chất thải trong 01 lần vận chuyển từ 02 tấn trở lên thì áp dụng bảng giá trên..

- Đơn giá trên chưa bao gồm thuế GTGT

- Đơn giá được duy trì trong thời gian Hợp đồng còn hiệu lực.

2. Phương thức thanh toán:

- Hai bên sẽ lập biên bản giao nhận, lập chứng từ quản lý chất thải nguy hại và tổng hợp khối lượng chất thải giao nhận của từng chuyến để làm cơ sở cho việc thanh toán.

- Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản trong vòng 15 ngày ngay sau khi bên A nhận được các chứng từ thanh toán hợp lệ từ bên B.

Điều 4: Trách nhiệm của mỗi bên

4.1. Trách nhiệm bên A:

- Trước mỗi đợt bàn giao chất thải nguy hại, bên A phải thông báo cho bên B trước 72 h để bên B có thời gian bố trí nhân lực và phương tiện vận chuyển.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho nhân lực và phương tiện của chủ Quản lý chất thải nguy hại vào điểm tập kết chất thải để thực hiện bốc xếp CTNH lên phương tiện vận chuyển phù hợp.

- Kiểm tra phương tiện vận chuyển phải có trong danh sách giấy phép Quản lý chất thải được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép mới cho bên B bốc chất thải lên xe.

- Hỗ trợ xe nâng hàng giúp bên B bốc chất thải lên xe (nếu là hàng nặng).

- Chuyển giao chất thải cho bên B, lập chứng từ CTNH theo như quy định của Thông tư Số: 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 06 năm 2015 có hiệu lực thi hành ngày 01 tháng 09 năm 2015. Yêu cầu ghi rõ tên – số lượng CTNH bàn giao, đại diện có thẩm quyền ký và đóng dấu xác nhận, giữ lại liên 1 và bàn giao các liên còn lại cho bên B.

- Cử cán bộ, nhân viên kỹ thuật phối hợp cùng bên B thực hiện các hoạt động chuyên môn, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện và triển khai công việc để làm cơ sở nghiệm thu khối lượng và thanh toán.

- Thanh toán đầy đủ kinh phí cho bên B theo đúng nội dung của Hợp đồng sau khi bên A nhận được các chứng từ và hóa đơn thanh toán hợp lệ từ bên B.

- Định kỳ có trách nhiệm báo cáo với cơ quan chức năng về quá trình thực hiện quản lý chất thải theo quy định của Nhà nước.

4.2 Trách nhiệm của bên B

- Nhanh chóng bố trí nhân lực và phương tiện vận chuyển khi có sự yêu cầu bàn giao chất thải và thông báo cho bên A thời gian đến nhận chất thải.

- Thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy định ra vào cơ quan, cũng như thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo hộ lao động như phải đội mũ lưỡi trai bảo hộ cứng, khẩu trang phòng độc, găng tay chuyên dụng, giày bảo hộ mũi sắt và đồng phục quy định của bên B, nội quy phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh môi trường khi làm việc tại địa bàn của bên A.

- Thực hiện nhận bàn giao CTNH từ chủ nguồn thải, tổ chức bốc xếp và vận chuyển CTNH bằng phương tiện chuyên dụng được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép theo đúng các quy định của Nhà nước.

- Vận chuyển đúng chủng loại CTNH. Đảm bảo vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định về Quản lý chất thải nguy hại và Bảo vệ Môi trường của Việt Nam. Chịu trách nhiệm giải quyết các sự cố xảy ra trên đường vận chuyển và trong quá trình xử lý (Kể từ lúc nhận chất thải nguy hại và khi ra khỏi cổng nhà máy của bên A).

- Cử cán bộ, nhân viên kỹ thuật phối hợp cùng bên A thực hiện các hoạt động chuyên môn để triển khai công việc cũng như giám sát trong quá trình bốc dỡ, vận chuyển và xử lý CTNH.

- Xử lý triệt để và chịu trách nhiệm đến cùng với CTNH của bên A.

- Xác nhận chứng từ CTNH và xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho bên A sau khi đã hoàn thành trách nhiệm của mình.

- Gửi cho bên A những giấy phép hoạt động Quản lý chất thải nguy hại (Bản công chứng có giá trị) để bên A giải trình khi có sự kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước về Môi trường tại địa phương.

- Nếu có bất cứ vấn đề gì phát sinh trong quá trình thực hiện đều phải có thông báo bằng văn bản cho bên A để cùng phối hợp giải quyết.

Điều 5 : Bất khả kháng

Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hoả hoạn, chiến tranh hoặc nguy cơ xảy ra chiến tranh, ... và các thảm hoạ khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ... thì :

+ Hai bên sẽ tiến hành thảo luận tìm cách để tháo gỡ khó khăn, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhau trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ.

+ Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa những ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

+ Thông báo ngay cho bên kia ngay sau khi xảy ra các sự kiện bất khả kháng để cùng phối hợp giải quyết.

Điều 6: Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng

- Hai bên tham gia tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về các cam kết đã thoả thuận trong Hợp đồng, không được đơn phương sửa đổi nội dung hay huỷ bỏ hợp đồng. Mọi sự thay đổi bổ sung các điều khoản đều phải được sự nhất trí của hai bên và được lập thành văn bản mới có giá.

- Trong quá trình thực hiện hai bên cần chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện Hợp đồng, nếu có gì vướng mắc kịp thời thông báo cho nhau, cùng bàn bạc tìm cách giải quyết trên cơ sở hợp tác đảm bảo lợi ích cho cả hai bên. Trường hợp có tranh chấp không tự giải quyết được sẽ khiếu nại với Tòa án kinh tế Hải Phòng để giải quyết. Phán quyết của Tòa án là cuối cùng buộc các bên phải thực hiện. Chi phí cho việc giải quyết tranh chấp và các thiệt hại kinh tế liên quan do bên có lỗi chịu.

Điều 7: Hiệu lực của hợp đồng

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2018. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày hợp đồng hết hiệu lực mà hai bên không còn khiếu nại hay thắc mắc gì nữa thì hợp đồng mặc nhiên được thanh lý mà không cần văn bản nào đi kèm.

- Hợp đồng này được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản để làm cơ sở thực hiện.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lưu Mạnh Cường



GIÁM ĐỐC
Bùi Văn Bình

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG SỐ 01

(Kèm theo Hợp đồng Số: 01-2018/HĐ - VCXLCTNH/TTP - HAIAN)

Căn cứ Hợp đồng Số: 01-2018/HĐ - VCXLCTNH/TTP - HAIAN vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại ngày 02/01/2018 giữa Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An và Công ty TNHH Tân Thuận Phong.

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 03 năm 2018, chúng tôi gồm có:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN

- Địa chỉ VP : Tầng 7 – số 45 phố Triệu Việt Vương – phường Bùi Thị Xuân – quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội – Việt Nam.
- Đại diện : Ông **Tạ Mạnh Cường** - Chức vụ : **Tổng Giám đốc**
- Điện thoại : 0243.9877515 - Fax: 0243.9444022
- Mã số thuế : 0103818809

BÊN B: CÔNG TY TNHH TÂN THUẬN PHONG

- Địa chỉ : Km8, đường quốc lộ 5, thôn Lương Quán, xã Nam Sơn, huyện An Dương – TP Hải Phòng
- Điện thoại : 02253.589152 - Fax : 02253.770425
- Đại diện : Ông **Bùi Văn Bình** - Chức vụ: **Giám đốc**
- Mã số thuế : 0200429212
- Số TK : 19027201120558 tại Ngân hàng Techcombank – CN Hai Bà Trưng – Hà Nội.

Sau khi bàn bạc thỏa thuận hai bên cùng nhất trí ký kết Phụ lục hợp đồng vận chuyển và xử lý chất thải với những nội dung sau:

Điều 1. Nội dung phụ lục hợp đồng

- Bên A đồng ý giao, bên B đồng ý nhận thực hiện việc vận chuyển và xử lý chất thải phát sinh từ tàu thuyền cập cảng của bên A tại Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An - Km 2 đường Đình Vũ – phường Đông Hải 2 – quận Hải An – thành phố Hải Phòng. Chất thải cụ thể như sau:

ST T	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Mã chất thải nguy hại (nếu có)	Khối lượng (Kg)	Đơn giá (VNĐ)
1	Cặn sơn, sơn vecni thải	Rắn	08 01 01	01	6.000
2	Giẻ lau, găng tay dính dầu	Rắn	18 02 01	01	6.000
3	Bao bì cứng thải bằng kim loại	Rắn	18 01 01	01	4.500
4	Nước la canh từ tàu biển	Lỏng	15 02 11	01	4.000
5	Bóng đèn huỳnh quang thải	Rắn	16 01 06	01	6.500
6	Nước thải có lẫn dầu hoặc các thành phần nguy hại	Lỏng	15 02 12	01	4.000
7	Xăng dầu thải từ tàu biển	Lỏng	17 06 02	01	3.500
8	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	Lỏng	17 02 03	01	3.500
9	Chất thải thông thường	Rắn		01	4.000
10	Chất thải sinh hoạt	Rắn		01	4.000

Đơn giá trên chưa bao gồm thuế VAT.

Nếu khối lượng chất thải trong 01 lần vận chuyển nhỏ hơn 01 tấn thì Quý công ty phải trả thêm chi phí là 3.000.000 VNĐ (Ba triệu đồng chẵn)

Nếu khối lượng chất thải trong 01 lần vận chuyển từ 01 - 02 tấn thì Quý công ty phải trả thêm chi phí là 2.000.000 VNĐ (Hai triệu đồng chẵn)

Nếu khối lượng trong 01 lần vận chuyển từ 02 tấn trở lên thì áp dụng bảng giá trên.

Điều 2. Điều khoản khác:

Hai bên thống nhất các bổ sung ở trên. Phụ lục hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ngoài các bổ sung ở trên, các điều khoản khác trong hợp đồng số 01-2018/HĐ - VCXLCTNH/TTP - HAIAN vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại ngày 02/01/2018 được giữ nguyên không thay đổi.

Phụ lục hợp đồng này là một phần không thể tách rời và có giá trị như hợp đồng Số: 01-2018/HĐ - VCXLCTNH/TTP - HAIAN vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại ngày 02/01/2018 .

042927
CÔNG TY
NHIỆM VỤ
THUẬN PH
CÔNG T.P

1809
CÔNG TY
PHÂN
LI VÀ XẾP
HAI AN
TRUNG - TP

Phụ lục hợp đồng này được lập thành 04 bản tiếng việt có giá trị pháp lý như nhau.
Mỗi bên giữ 02 bản để làm cơ sở thực hiện./.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Mạnh Cường

